



Novoplan 21



**Vữa tự san phẳng
đông kết nhanh dùng
cho độ dày từ 1-5 mm**

PHẠM VI SỬ DỤNG

Novoplan 21 được sử dụng để làm phẳng và nhẵn các bề mặt mới và cũ trước khi thi công các loại sàn PVC, sơn sàn, cao su, thảm... tại khu vực chịu tải trọng và lưu thông thường xuyên như văn phòng, khu vực công cộng.

Novoplan 21 chỉ được sử dụng bên trong nhà với bề dày từ 1 đến 5 mm.

Các ứng dụng điển hình

- Làm nhẵn các bề mặt sàn bê tông và vữa xi măng hay lớp vữa có sử dụng **Topcem**, **Mapecem** hay **Topcem Pronto**.
- Làm nhẵn các bề mặt gốc thạch cao. Bề mặt thi công phải khô hoàn toàn (độ ẩm < 0,5%), chú ý làm sạch bụi bẩn và các lớp yếu và xử lý bề mặt bằng **Primer G** hoặc **Primer EP**.
- Làm nhẵn lớp sàn cách nhiệt.

- Làm nhẵn lớp sàn cũ đã ốp lát gạch ceramic, terrazzo, đá tự nhiên.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Novoplan 21 là sản phẩm dạng bột trộn sẵn màu xám, có thành phần gồm xi măng đóng rắn nhanh, cát silic mịn và phụ gia, được sản xuất theo công thức do các phòng thí nghiệm của MAPEI nghiên cứu và phát triển.

Khi trộn với nước, **Novoplan 21** trở thành một loại vữa có độ chảy rất cao, dễ thi công, có khả năng tự san phẳng rất tốt và đóng rắn nhanh.

Novoplan 21 có thể được thi công bằng bơm phù hợp.

Novoplan 21 có khả năng chịu được tải trọng xe cộ chạy lên trên.

Novoplan 21 có thể thi công cho chiều dày đến 5 mm/1 lớp mà không bị co ngót và rạn nứt.

Novoplan 21

Khi đóng rắn, **Novoplan 21** có cường độ nén và cường độ uốn cũng như khả năng chịu mài mòn và va đập tốt. Các lớp sàn chỉ được thi công lên trên khi lớp **Novoplan 21** đã khô, thông thường từ 24 đến 48 giờ tùy thuộc bề dày, nhiệt độ và độ ẩm môi trường.

CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG

- Không được trộn thêm nước vào khi vữa bắt đầu đóng rắn.
- Không được thêm đá vôi, xi măng hay thạch cao vào vữa.
- Không dùng sản phẩm cho khu vực ngoài trời hay cho các bề mặt có độ ẩm cao.
- Khi lớp **Novoplan 21** đã đóng rắn hoàn toàn, không thi công lớp thứ hai lên trên mà không có lớp kết dính **Primer G** (Lớp **Primer G** được trộn với nước theo tỷ lệ 1 : 3).
- Không thi công sản phẩm ở nhiệt độ thấp hơn +5°C hoặc trên +35°C.
- Sản phẩm không thích hợp khi thi công sàn gỗ hoặc thi công cho tường.
- Không dùng **Novoplan 21** cho lớp mỏng hơn 1mm.
- Không dùng sản phẩm trên sàn gỗ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SẢN PHẨM

Chuẩn bị bề mặt thi công

Bề mặt thi công phải cứng chắc, không có bụi, dầu, mỡ, sơn, sáp hay tạp chất khác.

Các bề mặt gốc xi măng yếu phải được tẩy sạch hoặc phải được gia cường bằng các sản phẩm **Prosfas**, **Primer EP**, hay **Primer MF**.

Các vết nứt vỡ trên bề mặt cần được sửa bằng sản phẩm **Eporip**.

Để cố định lớp bụi và tạo một bề mặt thấm hút đồng đều, các bề mặt bê tông yếu và xốp phải được xử lý bằng lớp **Primer G** (trộn với nước theo tỷ lệ 1 : 3) hay sản phẩm **Livigum** (trộn với nước theo tỷ lệ 1 : 5).

Bề mặt lớp láng gốc anhydrite có thể làm phẳng bằng sản phẩm **Ultraplan** sau khi thi công lớp **Primer G** hay **Primer EP**.

Các bề mặt cũ lát gạch ceramic hay đá tự nhiên cần được rửa sạch bằng chất tẩy rửa và biện pháp cơ học, sau đó xử lý bằng **Mapeprim SP**. Lớp làm phẳng phải được thi công trước khi **Mapeprim SP** khô hoàn toàn.

Trộn vữa

Đổ 6,5l nước sạch vào thùng trộn, rắc từ từ bao 25 kg **Novoplan 21** vào và trộn đều bằng một máy trộn tốc độ chậm có gắn cánh trộn trong vài phút (chú ý trộn kỹ phần vữa dính ở đáy và thành thùng trộn) cho đến khi tạo thành một hỗn hợp vữa đồng nhất và không bị đóng cục.

Để vài phút, trộn lại và có thể thi công ngay.

Thời gian sử dụng của vữa sau khi trộn là 30 phút (ở +23°C).

Thi công vữa

Novoplan 21 được thi công bằng bay kim loại lớn hoặc bằng thanh gạt. Chiều dày thi công cho một lớp là 1 đến 5 mm.

Novoplan 21 cũng có thể thi công bằng bơm.

Lớp thứ 2 (nếu có) phải được thi công ngay khi lớp thứ nhất vừa cứng có thể đi bộ lên (khoảng 3 giờ sau ở nhiệt độ +23°C).

Thi công lớp sàn lên trên lớp **Novoplan 21**

Các sàn gạch ceramic, gỗ, thảm... được phủ lên **Novoplan 21** sau khi lớp này đã khô.



Thi công hỗn hợp dẻo **Novoplan 21** lên trên bề mặt



Thi công **Novoplan 21** bằng bay kim loại lên trên vữa gốc xi măng đã được sơn lót bằng **Primer G**



Sử dụng Rulo trên lớp **Novoplan 21** mới

THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM (các giá trị tiêu biểu)**ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM**

Dạng sản phẩm:	Bột mịn
Màu sắc:	Xám
Khối lượng riêng (g/cm ³):	1.2
Hàm lượng chất khô (%):	100
Bảo quản:	12 tháng trong bao bì còn nguyên, bảo quản nơi khô ráo
Xếp loại mức độ độc hại theo EC 1999/45:	Gây dị ứng Tham khảo Hướng dẫn an toàn ghi trên bao bì và Tài liệu an toàn sản phẩm
Mã hải quan:	3824 50 90
Tỷ lệ trộn:	Nước / Novoplan 21 = 1/4

THÔNG SỐ THI CÔNG ở nhiệt độ +23°C và độ ẩm 50% theo tiêu chuẩn R.H

Chiều dày thi công (một lớp):	1 - 5 mm
Khả năng tự chảy:	Tốt
Tỷ trọng của hỗn hợp (g/cm ³):	2.0
Độ pH của hỗn hợp:	Khoảng 12
Nhiệt độ thi công:	Từ +5°C đến +30°C
Thời gian sử dụng sau khi trộn:	Khoảng 20 - 30 phút
Thời gian đông kết:	Khoảng 50 - 70 phút
Thời gian cho phép lưu thông nhẹ:	3 - 4 giờ
Thời gian chờ thi công lớp sản bên trên:	24 giờ

KẾT QUẢ KỸ THUẬT CUỐI CÙNG

Cường độ nén theo EN 196(N/mm ²) - Sau 28 ngày:	22.0
Cường độ uốn theo EN 196(N/mm ²) - Sau 28 ngày:	7.0
Khả năng chịu mài mòn (tính theo trọng lượng mất mát, dùng thiết bị đo Taber, đĩa H22, trọng lượng 550 g sau 200 vòng) - Sau 28 ngày:	3.5 g

Novoplan 21



Các sản phẩm vữa kết dính của MAPEI đều có thể thi công lên trên sản phẩm **Novoplan 21**.

Thời gian chờ trước khi thi công các loại sản nói trên lên trên lớp **Novoplan 21** tùy thuộc vào độ ẩm, nhiệt độ môi trường cũng như chiều dày và loại vật liệu sàn, thông thường từ 24 - 48 giờ.

Làm sạch

Rửa sạch dụng cụ bằng nước khi vữa vẫn còn ướt.

LƯỢNG DÙNG

Thông thường: 1.6 kg/m²/1 mm.

ĐÓNG GÓI

Bao 25 kg.

BẢO QUẢN

Bảo quản nơi khô ráo trong bao bì còn nguyên.

Nếu để lâu, **Novoplan 21** có thể rút ngắn thời gian đông kết nhưng không làm thay đổi kết quả kỹ thuật cuối cùng.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN CHUẨN BỊ VÀ THI CÔNG

Sản phẩm có chứa xi măng có thể gây dị ứng khi tiếp xúc với mồ hôi.

Mang găng tay và kính bảo hộ khi thi công sản phẩm.

Đọc kỹ tài liệu an toàn sản phẩm.

SẢN PHẨM CHUYÊN DỤNG

CHÚ Ý

*Các chi tiết kỹ thuật và hướng dẫn nêu trong Tài liệu kỹ thuật này được đúc kết từ những kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của chúng tôi. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, tất cả các thông tin nêu trên cần được thực hiện một cách nghiêm túc nhất bởi những nhà thi công có bề dày kinh nghiệm thi công lâu dài. Chính vì vậy, trước khi sử dụng sản phẩm phải khẳng định rằng các hướng dẫn phải được áp dụng nghiêm túc với từng công tác thi công. Trong mọi trường hợp, nếu người sử dụng tự thi công thì cần phải có sự tham khảo với bộ phận kỹ thuật của **Mapei** nếu có gì không rõ để tránh các sai sót do việc sử dụng sản phẩm mang lại.*

Tất cả các tài liệu tham khảo về sản phẩm được cung cấp theo yêu cầu và ở trang web:
www.mapei.com.vn



Mapei Vietnam Ltd.

Nhà máy: Lô 8, đường 4 khu công nghiệp Bắc Chu Lai

Xã Tam Hiệp, Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Tel: +84-510-565801-7 Fax: +84-510-565800

Email: mapeivn@mapei.com.vn Website: www.mapei.com.vn

Chi nhánh T.P Hồ Chí Minh

58/4 Phạm Ngọc Thạch, Q.3

Tel: +84-8-8206 103-4

Fax: +84-8-8295 243

Email: mapeihcm@mapei.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

162A Nguyễn Chí Thanh, Q. Hải Châu

Tel: +84-511-3565 001-4

Fax: +84-511-3562 976

Email: mapeidn@mapei.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

5B Chân Cầm, Q. Hoàn Kiếm

Tel: +84-4-928 7924-6

Fax: +84-4-824 8645

Email: mapeihn@mapei.com.vn

(VN)

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép bất hợp pháp nội dung và hình ảnh trong tài liệu này.

514-04-2008